

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH
Số: 36/2024/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Nam Định, ngày 24 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đức Nguyên.
- Thư ký phiên họp:* Bà Phạm Thị Soan.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 36/2024/QĐ-TA ngày 18 tháng 12 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; căn cước công dân số: 036085001232 ngày cấp 16-01-2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C; nghề nghiệp: Tự do; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số nhà D T, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1956 và bà: Trần Thị N1, sinh năm 1962.

Căn cứ thông báo số 67526924/PV06 ngày 16-12-2024 của Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh N, Nguyễn Văn T có nhân thân và kết quả tra cứu như sau:

Ngày 06-6-2015: Có hành vi trộm cắp tài sản. Công an P, TP., tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính (Phạt cảnh cáo), quyết định số 3920 ngày 10-6-2015. Số đăng ký: 492XP0615/1130115 - Số lưu trữ: 1681XP15/11301N. Đơn vị quản lý hồ sơ: Công an T, tỉnh Nam Định

Ngày 02-12-2015: Có hành vi gây mất trật tự ở bệnh viện. Công an P. Ngô Quyền, TP., tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính (Phạt tiền 200.000 đồng), quyết định số 2922 ngày 08-12-2015. Số đăng ký: 942XP1215/1130108 - Số lưu trữ: 2131XP15/11301N. Đơn vị quản lý hồ sơ: Công an T, tỉnh Nam Định.

Ngày 01-02-2016: Có hành vi hủy hoại tài sản. Công an P, TP ., tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính (Phạt cảnh cáo), quyết định số 1453 ngày 03-02-2016. Số đăng ký: 127XP0216/1130115 - Số lưu trữ: 2349XP16/11301N. Đơn vị quản lý hồ sơ: Công an T, tỉnh Nam Định.

Ngày 09-5-2016: Có hành vi hủy hoại tài sản. Công an P, TP ., tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính (Phạt cảnh cáo), quyết định số 1465 ngày 19-5-2016. Số đăng ký: 357XP0516/1130115 - Số lưu trữ: 2578XP16/11301N. Đơn vị quản lý hồ sơ: Công an T, tỉnh Nam Định.

Ngày 11-10-2016: Có hành vi trộm cắp tài sản. Công an T, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính (Phạt cảnh cáo), quyết định số 1705 ngày 18-10-2016. Số đăng ký: 731XP1016/11301P - Số lưu trữ 2953XP16/11301N. Đơn vị quản lý hồ sơ: Công an T, tỉnh Nam Định

Ngày 25-10-2016: Có hành vi đánh nhau gây mất an ninh trật tự Công an P, TP ., tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính (phạt cảnh cáo), quyết định số 1488 ngày 07-11-2016. Số đăng ký: 755XP1116/1130115 - Số lưu trữ: 2977XP16/11301N. Đơn vị quản lý hồ sơ: Công an T, tỉnh Nam Định.

Ngày 13-12-2016: Có hành vi trộm cắp tài sản. Công an P, TP ., tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính (Phạt cảnh cáo), quyết định số 551 ngày 14-12-2016. Số đăng ký: 849XP1216/1130115-56 - Số lưu trữ: 3071XP16/11301N. Đơn vị quản lý hồ sơ: Công an T, tỉnh Nam Định.

Ngày 27-12-2016: Có hành vi trộm cắp tài sản. Công an P, TP N, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính (Phạt cảnh cáo), quyết định số 554 ngày 28-12-2016. 56. Số đăng ký: 892XP1216/1130115-56 - Số lưu trữ: 3114XP16/11301N. Đơn vị quản lý hồ sơ: Công an T, tỉnh Nam Định.

Tháng 01-2017: Nhiều lần trộm cắp tài sản của gia đình. Tòa án nhân dân TP Nam Định, tỉnh Nam Định ra quyết định số 02 ngày 23-01-2017 đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng. Số đăng ký: 3TT0217/1130115 - Số lưu trữ: 31 TT17/11301N. Đơn vị quản lý hồ sơ: Công an T, tỉnh Nam Định.

Ngày 29-8-2019: Có hành vi trộm cắp tài sản. Công an P, TP ., tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính (Phạt cảnh cáo), quyết định số 4811 ngày 23-9-2019. Số đăng ký: 172XP0919/1130115 - Số lưu trữ: 4329XP19/11301N. Đơn vị quản lý hồ sơ. Công an T, tỉnh Nam Định

Tháng 12-2019: Nhiều lần phạm pháp hình sự bị xử lý hành chính. Tòa án nhân dân TP Nam Định, tỉnh Nam Định ra quyết định số 35 ngày 03-01-2020 đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng. Số đăng ký: 4TT0220/1130115 - Số lưu trữ: 1171T20/11301N. Đơn vị quản lý hồ sơ: Công an T, tỉnh Nam Định

Ngày 11-02-2022: Trộm cắp tài sản: Ngày 17-08-2023, Tòa án nhân dân TP. Nam Định, tỉnh Nam Định, xử 09 tháng tù giam theo bản án số 175/2023/HS-ST. Số đăng ký: 7AD0222/11301D//32AK0222 - Số lưu trữ: 3508AK23/113CN. Đơn vị quản lý hồ sơ. Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh N

(Ngày 18-12-2024 Nguyễn Văn T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Phạm Thị Hoa X - Chuyên viên phòng L.
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định: Bùi Ngọc Khánh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T nội dung vụ việc như sau:

Ngày 26-11-2024, anh Nguyễn Văn T đã đến Trạm y tế phường N - thành phố N nộp đơn tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy; đến ngày 02-12-2024, Trạm y tế phường N có phiếu trả lời về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đối với anh Nguyễn Văn T, kết quả xác định: Anh Nguyễn Văn T dương tính với ma túy, loại ma túy: tổng hợp dạng đá. Ngày 02-12-2024, Công an phường N, thành phố N đã lập biên bản làm việc với anh Nguyễn Văn T, phổ biến các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác cai nghiện theo Luật phòng chống ma túy năm 2021 và khoản 1 Điều 28 Nghị định 116/NĐ-CP. Anh Nguyễn Văn T đã nhận thức rõ trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy thì người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi trở lên phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện thay thế tại Ủy ban nhân dân phường nơi cư trú. Do không đi đăng ký cai nghiện tự nguyện nên đến ngày 09-12-2024 Ủy ban nhân dân phường N đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các

chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 34/BB-VPHC ngày 22-8-2024 đối với anh Nguyễn Văn T, nội dung do anh Nguyễn Văn T không đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị nghiện ma túy chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy. Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N đã đề nghị Trường phòng Lao động - Thương binh xã hội thành phố N xem xét hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 68/ĐN-CNBB ngày 28-8-2024 đối với anh Nguyễn Văn T.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định phát biểu quan điểm: Việc lập hồ sơ xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T của Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N đảm bảo đúng đối tượng, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy. Thẩm phán đã tiến hành các thủ tục trước khi mở phiên họp và tại phiên họp đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính, chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn T thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Nguyễn Văn T được lập theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Công an và Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N đã lập hồ sơ theo đúng quy định; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn T là cần thiết và có căn cứ pháp luật. Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét thấy hồ sơ đã đảm bảo đúng điều kiện, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020.

[2] Về sự vắng mặt của anh Nguyễn Văn T: Ngày 18-12-2024, anh Nguyễn Văn T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp vì lý do sức khỏe, có xác nhận của Công an phường N, trong đơn anh Nguyễn Văn T trình bày: nhất trí với việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và sẽ tự nguyện chấp hành khi có quyết định của Tòa án. Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt anh Nguyễn Văn T.

[3] Về đặc điểm nhân thân và các hành vi vi phạm: Nguyễn Văn T là người đủ 18 tuổi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính nên thuộc quy định tại khoản 1 Điều 5 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy và có nơi cư trú rõ ràng tại: Số nhà D T, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ Tòa án nhân dân thành phố Nam Định nhận thấy Nguyễn Văn T tự nguyện đi xác định tình trạng nghiện ma túy, kết quả xác định Nguyễn Văn T nghiện loại ma túy dạng đá, mặc dù đã được cơ quan có thẩm quyền phổ biến nội dung pháp luật về cai nghiện tự nguyện nhưng Nguyễn Văn T không có quyết tâm cai nghiện, hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy nhưng Nguyễn Văn T không đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng chất thay thế. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021 và khoản 1 Điều 28 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy thì Nguyễn Văn T thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định sẽ căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi vi phạm và các đặc điểm nhân thân của anh Nguyễn Văn T để ấn định mức thời hạn mà anh Nguyễn Văn T phải chấp hành khi bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để cai nghiện bắt buộc trong một thời gian nhất định là cần thiết và có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Anh Nguyễn Văn T đã tự nguyện khai báo thành thật nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Về tình tiết tăng nặng: Anh Nguyễn Văn T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Căn cứ quy định tại Điều 5; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; điểm a khoản 1 Điều 103; khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 1 Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021. Xét thấy, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để tạo điều kiện cho anh Nguyễn Văn T có thời gian lao động và học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc để trở thành người công dân tốt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị yêu cầu áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định này của Tòa án.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Công an thành phố N chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố N đưa người đi thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Phòng LĐ-TB và XH TP. Nam Định;
- VKSND TP.Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- UBND phường Năng Tĩnh;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Nguyên